

Số: 258/2021/QĐST-HNGĐ

Quận Lê Chân, ngày 08 tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN-THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 268/2021/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Lê Thanh L; đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố số 1 thị trấn A, huyện A, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Số 347B T, phường V, quận L, thành phố Hải Phòng;

Chị Phạm Thị Hồng N; địa chỉ: Số 19 K, phường V, quận L, thành phố Hải Phòng.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 31 tháng 8 năm 2021 các đương sự đã thống nhất thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về lệ phí: Hai bên thống nhất để chị N chịu cả lệ phí dân sự sơ thẩm theo luật định.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Thành L và chị Phạm Thị Hồng N cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh L và chị N có 01 con chung là Lê Phạm Gia H, sinh ngày 02/12/201X. Hai bên cùng thống nhất để chị N tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung đến đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi nào khác theo quy định pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh L và chị N cùng trình bày hai bên không có tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Phạm Thị Hồng N nhận chịu cả 300.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Số tiền này chị N đã nộp đủ tại biên lai thu tiền số 0014486 ngày 06 tháng 8 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- Người yêu cầu;
- VKSND quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- UBND thị trấn A, H. A, Tp. Hải Phòng (giấy CNKH số 09 ngày 12/3/2001);
- Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Bá Lộc**